TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 20-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quốc Cường, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 266/2022/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh ngày 25/6/2004 tại tỉnh T; nơi cư trú: Tổ 10, khu vực 5, phường A, thành phố H, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn N, sinh năm:1983 và bà Trương Thị H, sinh năm 1980; vợ, con: Không có; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, học văn hóa đến lớp 11/12 thì nghỉ học đi học nghề thợ mộc cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hồ Ngọc L - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thế N:

+ Chị Hoàng Thị Thúy T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 31 kiệt 15 đường H, phường Đ, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

+ Bà Lê Thị S, sinh năm 1943. Địa chỉ: Phường C, thị xã H, tỉnh T. Bà S ủy quyền cho chị T tham gia tố tụng (theo văn bản ủy quyền ngày 04/6/2022).

+ Cháu Hoàng Thị Bảo U, sinh năm 2003. Địa chỉ: Số 31 kiệt 15 đường H, phường A, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Cháu Hoàng Thế H, sinh năm 2012. Địa chỉ: Số 3 kiệt 21 đường L, phường H, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu H: Chị Hoàng Thị Thúy T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 31 kiệt 15 đường H, phường A, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Ngô Văn C, sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ 10 khu vực 5, phường T, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Ông Võ Văn N, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 10 khu vực 5, phường T, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 28/4/2022, Võ Văn H (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô 75G1- 089.22 (xe của ông Võ Văn N, là bố của H) đi trên đường T theo hướng từ đường V đến đường B. Khi đến đoạn giao lộ giữa đường T với đường H, phường X, thành phố H, tỉnh T, lúc này đèn tín hiệu giao thông đang ở chế độ đèn vàng nhấp nháy, H không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải nên đã va chạm vào xe mô tô 75G1-039.41 do anh Hoàng Thế N điều khiển đi trên đường H theo hướng từ đường D đến đường C, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh N bị thương nặng nằm điều trị tại bệnh viện H, đến ngày 10/5/2022 thì chết, H bị thương nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau: Đoạn đường giao lộ H - H nơi xảy ra tai nạn có đèn tín hiệu và biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường đồng cấp, trong đó đường H phía đường D là đường thẳng, phẳng, được thảm nhựa bằng phẳng, chiều rộng 17m, ở giữa là con lươn rộng 2m chia thành 2 làn đường xe chạy ngược chiều nhau. Đường Tphía đường T, phần đường xe chạy từ đường T đến B rộng 9,7m, con lươn rộng 27,3m, mép lương cao 0,20m xây bằng bê tông xi măng. Lấy cột điện số 40 đường H làm mốc, mép đường bên phải đường H theo hướng D đến T nối dài qua giao lộ cách điểm mốc 1,55m về bên trái làm chuẩn.

Dấu vết số 1 là vết cày để lại trên mặt đường có kích thước (5,05x0,1)m điểm đầu cách mép đường T về hướng đường T và cách mép chuẩn 2m, điểm cuối nằm dưới gác chân trước bên trái xe mô tô 75G1- 039.41 ngã sau tai nạn.

Dấu vết số 2 là xe mô tô 75G1-039.41 ngã sau tai nạn, ngã nghiêng sang trái đầu hướng lòng đường T, trục lốp trước cách mép đường T về hướng đường T 2,15m cách mép chuẩn về bên phải 2,55m, trục sau cách mép chuẩn 1,9m.

Dấu vết số 3 là vùng chất lỏng màu nâu đỏ (dạng máu) tại thành mép con lươn kích thước (0,25x0,15)m, tâm cách lề chuẩn H 2,25m và cách trục sau xe mô tô 75G1-039.41 là 0,8m.

Dấu vết số 4 là vết cày để lại mặt đường có kích thước (4,1x0,1)m, điểm đầu cách mép đường T1,95m và cách điểm đầu dấu vết số 1 là 1,9m, điểm cuối nằm dưới gác chân trước bên phải xe mô tô 75G1-089.22 ngã sau tai nạn.

Dấu vết số 5 là xe mô tô 75G1-089.22 ngã sau tai nạn, ngã nghiêng về bên phải, đầu xe hướng lòng đường H, trục trước cách mép chuẩn về bên trái 0,1m cách điểm mốc 7,9m, trục sau cách mép chuẩn về bên phải 0,3mm.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 75G1-089.22 sau tai nạn: má ngoài lốp trước bên phải bị chà xước làm mới cao su kích thước 0m27x0m02, điểm đầu cách chữ S trên má lốp 5cm. Đĩa phanh bánh trước bị cong vênh ngoài vào trong, phải sang trái. Gác chân trước bên phải bị chà xước làm mới cao su và sáng kim loại bên trong. Xe mô tô 75G1-039.41 sau tai nạn: Vùng má lốp bên trái và mặt tiếp xúc lốp bị chà làm mới cao su kích thước 11x5cm. Mặt ngoài phuộc trước bên trái bị chà xước làm mới kim loại kích thước 1x1cm. Chân số bị cong lệch từ ngoài vào trong làm bung vỡ nhựa man và dính chất màu đen, kích thước 4x4cm. Gác chân trước bên trái bị chà xước kích thước 2x1cm và phần gác chân bị cong lệch trước về sau.

Tại kết luận giám định số 342/KL-KTHS ngày 27/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận dấu vết va chạm cơ học giữa xe mô tô 75G1-089.22 và xe mô tô 75G1-039.41: Vùng chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là tại các chi tiết của xe mô tô biển kiểm soát 75G1-089.22 gồm: má phải và phần mép ngoài bên phải vành bánh trước, mặt ngoài cùm phanh đĩa bánh trước, mặt ngoài yếm phải, phần bên mặt nạ, mặt dưới tay phanh bên phải, mặt ngoài đầu mút tay ga bên phải, mặt ngoài phía dưới đầu mút bàn để chân trước bên phải, ốp sườn bên phải với các chi tiết của xe mô tô 75G1-039.41 gồm: má trái lốp trước, đầu trục và ốc cố định đầu trục trước bên trái, mặt ngoài yếm trái, mặt trên yếm trái và phần bên trái mặt nạ, mặt ngoài phía sau bên dưới ốp ống yếm bên trái, ốp xườn bên trái phù hợp cơ chế va chạm theo chiều hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên xe mô tô biển kiểm soát 75G1-089.22 và từ trái sang phải, từ trên xuống dưới xe mô tô biển kiểm soát 75G1-039.41.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định có thể xác định bên phải bánh trước, đĩa phanh xe mô tô 75G1-089.22 va chạm vào bên trái bánh trước chân số xe mô tô 75G1-039.41 ngay trước vị trí số 01 trên hiện trường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 115-22/TT ngày 09/6/2022 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh T đã giám định và kết luận nguyên nhân chết của anh Hoàng Thế N:

1. Chuẩn đoán pháp y: đa chấn thương nặng toàn thân (vỡ xương sọ, tụ máu nội sọ và phù não lan rộng/ gẫy cột sống cổ gây tổn thương não không hồi phục dẫn đến tử vong.

Các tổn thương trên cơ thể trải dài từ đầu xuống tay và chân bên trái phù hợp lực va chạm với vật tày diện rộng (ngã trùi trên mặt đường) sau lực va chạm giữa hai phương tiện đang di chuyển tạo nên các thương tổn đối với nạn nhân.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương nặng toàn thân do tai nạn. Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 115-22/TT còn xác định nồng độ cồn trong máu của Hoàng Thế N được ghi nhận tại bệnh án điều trị (ngày 28/4/2022) là: Ethanol: 41,6mmol/L; tương đương với 41,6 x 4,608 = 191,69 mg/100ml máu.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 75G1-089.22 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 75G1-039.41. Cơ quan điều tra đã trả 02 xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo Võ Văn H và gia đình bồi thường tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Bị cáo và gia đình đã bồi thường đầy đủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo theo cáo trạng truy tố là có căn cứ, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng đã cố gắng bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo mới phạm tội lần đầu, có chỗ ở ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có thời gian suy nghĩ và cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tại bản Cáo trạng số 281/CT-VKSTPH ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 28/4/2022, Võ Văn H (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô 75G1-089.22 đi trên đường Ttheo hướng từ đường V đến đường B. Khi đến đoạn giao lộ giữa đường Tvới đường H, phường X, thành phố H, tỉnh T đã va chạm vào xe mô tô 75G1-039.41 do anh Hoàng Thế N điều khiển đi trên đường H theo hướng từ đường Đ đến đường T, gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Hoàng Thế N chết.

[3] Về lỗi trong vụ án: Vụ tai nạn giao thông xảy ra là lỗi hỗn hợp, trong đó lỗi của Võ Văn H là điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn khi đi vào nơi đường bộ giao nhau, khu vực có tín hiệu đèn giao thông phát sáng màu vàng nhấp nháy, không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải khi đi vào giao lộ nên đã vi phạm khoản 9 Điều 8, điểm c khoản 3 Điều 10, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Lỗi của bị hại anh Hoàng Thế N là điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn (191.69mg/100ml máu) vượt quá quy định, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn khi đi vào nơi đường bộ giao nhau, khu vực có tín hiệu đèn giao thông phát sáng màu vàng nhấp nháy, vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; điểm c khoản 3 Điều 10, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Huy là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, cùng với gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ

luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tại thời điểm phạm tội, Võ Văn H mới 17 tuổi 10 tháng 02 ngày nên được áp dụng các quy định về xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo H là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, được bị hại xin giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo răn đe và phòng ngừa chung như lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả xe mô tô 75G1-089.22 và xe mô tô 75G1-039.41 cho chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Văn H và gia đình đã bồi thường đầy đủ số tiền 50.000.000 đồng. Không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Võ Văn H cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố H, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử buộc bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền kháng cáo vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- Sở tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 06 CA tỉnh T;
- VKSND tỉnh; VKSND TP H;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu, Dán án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú